

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI:

Một trong những thể loại được đưa vào sách Ngữ Văn mới khá nhiều là thể ký: Chỉ riêng ở sách giáo khoa Ngữ Văn 6 - tập 2 đã có 5 tác phẩm. Học sinh lớp 6 là đối tượng còn non nớt ngây thơ. Một bài ca dao, một câu chuyện cổ có lẽ lôi cuốn hấp dẫn các em dễ dàng hơn là những trang ký ngôn ngôn sự sống. Đó chưa kể những bài ký nặng về chất chính luận, thiên về sự kiện, quả là một thử thách đối với các em. Vậy làm thế nào để các em tiếp nhận với những bài ký một cách hứng thú, phát hiện ra được nét riêng, hấp dẫn ở mỗi tác phẩm là điều trăn trở khi tôi dạy thể loại này cho đối tượng lớp 6.

Với những bản thảo trên tôi đã cố gắng khai thác các cách tiếp cận những bài ký khác nhau. Cùng thể loại nhưng bài thì thiên về ký sự(sự việc), bài thì thiên về cảm xúc(tùy bút), bài lại thiên về chất chính luận(Lòng yêu nước), bài lại thiên về thuyết minh (Cây tre Việt Nam), bài ký mở đầu cho chuỗi tác phẩm ấy là "Cô Tô" của Nguyễn Tuân.

- Trong thực tế dự giờ của một số đồng nghiệp, tôi thấy có một số người dạy chưa đúng thể loại, dạy ký mà chẳng khác gì một bài văn tả cảnh. Số khác lại quá nặng về thể loại- bài dạy trở nên khô khan nặng nề, học sinh chán học, nhất là học sinh lớp 6 còn ngây thơ chưa có bản lĩnh trong việc tiếp nhận một thể loại văn học mới lạ so với cấp I mà cá em vừa trải qua.

- Mặt khác, với xu hướng đổi mới theo hướng tích hợp hiện nay, trong những văn bản ký ta vẫn có thể khai thác những điều thú vị nếu đi sâu tìm hiểu (yếu tố miêu tả, yếu tố biểu cảm...). Và văn bản "Cô Tô" mà tôi lựa chọn để thực hiện đề tài sau đây đã có những đặc điểm ấy.

Trong khi đó thì qua thực tế giảng dạy và khảo sát sách giáo khoa, sách giáo viên và một số tài liệu tôi nhận thấy có nhiều điểm của bài ký chưa được khai thác hết, ví dụ: Sách giáo khoa có yêu cầu và hướng dẫn học sinh khai thác chủ yếu vào cảnh đẹp thiên nhiên, cảnh sinh hoạt và lao động của người dân trên đảo, chứ không khắc sâu cái thời điểm diễn ra những yếu tố ấy: đó là khi cơn bão vừa đi qua.

Đó là chưa kể cuốn Thiết kế bài giảng Ngữ Văn của Nguyễn Văn Đường - Hoàng Dân lại viết quá sơ sài.

Ngay cả trong cuốn Bình giảng Ngữ Văn 6 cũng đã viết khá hay về bài này vẫn còn bỏ qua những hình ảnh đặc sắc trong bài mà theo tôi là Nguyễn Tuân đã có dụng ý đưa vào.

Với những lý do trên đây, tôi đã chọn đề tài **“Lựa chọn chi tiết tiêu biểu trong giảng dạy bài kí Cô Tô”**

II.GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

1.Cơ sở lý luận

Bút kí cũng là một loại hình kí .Nếu như tùy bút nghiêng về tính trữ tình (thể hiện tình cảm của người viết) thì bút kí nghiêng về ghi chép phản ánh hiện thực .Tuy nhiên đến với một bút kí , người đọc nên quan tâm đến cả hai yếu tố cơ bản ;hiện thực khách quan được ghi chép trong một bài bút kí và tư tưởng tình cảm hình ảnh chủ quan của nhà văn .Trong bút kí Cô Tô nếu chỉ chú ý đến thiên nhiên biển đảo thì ta mới cảm được một nửa của sự thú vị. Còn phải thấy đằng sau bức tranh thiên nhiên kì thú ấy hình tượng một nhà văn đam ,say sưa với việc khám phá cái đẹp .Đó chính là nhà văn Nguyễn Tuân được thể hiện đằng sau từng câu chữ của văn chương.

Cô Tô là một bài kí thu hoạch nhân chuyến đi thực tế quần đảo này, đã thể hiện nhiều nét tài năng ngôn ngữ văn chương của Nguyễn Tuân .Trích đoạn trong sách giáo khoa ngữ văn 6 nằm ở phần cuối của bài kí ,miêu tả vẻ tươi đẹp của thiên nhiên con người Cô Tô sau cơn bão.

Với đề tài này, tôi muốn trình bày những nhận thức chung của bản thân về phương pháp dạy bài Cô Tô và sau đó trình bày cụ thể hướng khai thác hai tiết dạy bài kí Cô Tô với một số phát hiện ngoài những gì mà các tài liệu giảng dạy đã có.Ngoài ra đề tài còn trình bày các thao tác trắc nghiệm, kiểm tra để đánh giá thông tin và xử lý kết quả của đề tài.

2. Cơ sở thực tiễn:

Dạy thể kí là một việc hết sức khó khăn nhất là đối với đối tượng là học sinh lớp 6 các em còn rất non nớt , khả năng cảm thụ của các em đối với tác phẩm thể loại còn rất hạn chế. Đối với tác phẩm kí của Nguyễn Tuân một nhà văn đánh giá là bậc thầy của nghệ thuật ngôn từ thì để tiếp nhận lại càng khó. Vì vậy trong khuôn khổ đề tài sáng kiến kinh nghiệm này tôi chỉ lựa chọn những chi tiết nghệ thuật tiêu biểu trong văn bản kí Cô Tô gần gũi với học sinh lớp 6 để khai thác, nhằm giúp học sinh cảm nhận được hết những dụng ý nghệ thuật của tác giả, đồng thời cảm nhận được cái hay cái đẹp trong nghệ thuật ngôn từ của Nguyễn Tuân.

3.Đối tượng phạm vi đề tài:

3.1. Đối tượng:

Học sinh khối 6, đặc biệt là hai lớp 6A mà tôi trực tiếp giảng dạy năm học 2015-2016

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Lựa chọn chi tiết tiêu biểu để dạy văn bản kí Cô Tô của Nguyễn Tuân

4.Phương pháp :

4.1Phương pháp nghiên cứu:

Đọc - tìm hiểu tham khảo các tài liệu có liên quan đến bài học theo tinh thần cải cách mới: tìm hiểu ưu, nhược điểm từ đó xây dựng một cách dạy cho bài ký. Trao đổi kinh nghiệm giảng dạy thể kí với các đồng nghiệp trong tổ.

4.2 Phương pháp thực nghiệm:

- Qua thực tế giảng dạy những lớp 6 năm học trước và lớp 6A năm học này
- Qua thực tiễn kiểm tra khả năng tiếp thu bài của học sinh.
- Thảo luận. góp ý xây dựng giờ dạy của học sinh trong các lớp tôi giảng dạy.

5.Các biện pháp đã tiến hành:

5.1Xác định mục tiêu bài học :

- Đây là một đoạn trích từ thiên ký dài cùng tên của Nguyễn Tuân. Sách giáo viên, sách thiết kế đã xác định được mục tiêu cần đạt của bài dạy là: Cho học sinh cảm nhận được vẻ đẹp sinh động, sáng của bức tranh thiên nhiên và đời sống con người ở vùng đảo Cô Tô được miêu tả trong bài văn.

-Thấy được nghệ thuật miêu tả và tài năng sử dụng ngôn ngữ điêu luyện của tác giả.

Theo tôi về mục tiêu bài học, cần lưu ý thêm hai vấn đề nữa:

+ Đây là vẻ đẹp của thiên nhiên và cuộc sống sinh hoạt của con người Cô Tô sau bão.

+ Rèn kĩ năng đọc cảm thụ, hiểu rõ hơn về thể kí cho học sinh

+ Tích hợp với phân môn Tập làm văn, đặc biệt phần văn miêu tả cảnh

+ phát triển năng lực của học sinh : năng lực thẩm mĩ, phản biện, hợp tác...

5.2 Lựa chọn chi tiết tiêu biểu để khai thác:

1. Từ mục tiêu trên đây tôi thấy cần phải bổ sung thêm về một số nội dung cần khai thác như sau:

- Nhìn chung ở các tài liệu tham khảo và sách giáo viên như đã nói ở trên tôi thấy hầu hết đã xác định đúng trọng tâm của bài ký, làm rõ được các vấn đề:

- Về nội dung:

+ Cảnh Cô Tô trong sáng, tinh khôi sau trận bão.

+ Cảnh mặt trời mọc tuyệt đẹp rực rỡ tráng lệ.

+ Cảnh sinh hoạt vừa khẩn trương, tấp nập, vừa thanh bình.

- Về nghệ thuật:

+ Thấy được tài năng qua sát, miêu tả.

+ Ngôn ngữ chính xác, điêu luyện, tinh tế độc đáo của tác giả.

Từ đó thấy được tình yêu, sự gắn bó của tác giả với một vùng biển đảo của Tổ quốc.

* Tuy nhiên theo tôi, ở bài ký này, ngoài những nội dung trên, chúng ta còn phải lưu ý dẫn dắt học sinh vấn đề sau: toàn bộ bức tranh thiên nhiên và sinh hoạt của con người ở trên được quan sát và miêu tả, cảm nhận vào một thời điểm đặc biệt: Sau cơn bão.

Thông thường khi cơn bão đi qua, người ta thường nhận thấy sự đổ nát, tàn phá của nó. Riêng ở bài ký này, qua các cảm nhận của nhà văn ta không nhận thấy điều đó; Thậm chí cảnh vật lại hiện lên như mang một sắc thái mới, tinh khôi, quang đãng như vừa được gột rửa, thay áo mới; cảnh vật bừng lên trong những nét đẹp đầy sức sống, như một cuộc hồi sinh kỳ diệu. Nếu chú ý đọc kỹ tác phẩm ta sẽ thấy rất nhiều câu văn, hình ảnh, tác giả đã nhấn mạnh vào thời khắc sau bão. Ví dụ " Sau mỗi lần giông bão bao giờ bầu trời Cô Tô cũng trong sáng như vậy..." và một loạt hình ảnh minh họa cho điều đó.

" Cây lại thêm xanh mượt

Nước lại lam biếc đậm đà hơn

Cát lại vàng giòn hơn nữa...

Lưới càng thêm nặng..."

Một loạt phụ từ được sử dụng: "Lại"(3 lần), "Càng" (1 lần) để diễn tả ý nghĩa tiếp diễn tăng tiến: Cảnh vật như ta thấy quả thật là đẹp hơn, đậm sắc hơn nhiều khi bão vừa đi qua, cứ như là một phép màu nhiệm.

+ Ở bức tranh thứ hai: Cảnh mặt trời lên ta cũng nhận thấy điều này: Mặt trời bừng lên trong một không gian thật mới lạ "Sau trận bão, chân trời ngấn bể sạch như tấm kính lau hết mây hết bụi..." Dường như khi trận bão đi qua giông tố phủ phàng mới đủ sức gột rửa để " lau" đi hết "mây, bụi" cho nên trở nên trong veo" như một tấm kính": làm nền cho vàng thái dương xuất hiện. Phải chăng vì thế mà "quả trứng thiên nhiên" ấy càng "hồng hào", "thắm thắm", "đường bệ" chẳng khác gì một "mâm lễ phẩm" tiến ra từ trong bình minh.

_ Hình ảnh so sánh "y như một mâm lễ phẩm tiến ra từ trong bình minh để mừng cho sự trường thọ ..trên muôn thủa biển Đông" Nguyễn Tuân đã ví cảnh mặt trời mọc như một "mâm lễ phẩm" mà thiên nhiên ban tặng cho con người để dâng lên thần biển uy nghiêm, "mừng cho sự trường thọ" của những người ngư dân, cầu cho một cuộc sống an bình đối với người dân miền biển.

Bên cạnh vẻ đẹp tráng lệ của mặt trời tác giả còn điểm xuyết một số nét vẻ bâng quơ nhưng theo tôi thật tài hoa và tinh tế. Đó là hình ảnh "Vài chiếc nhạn

mùa thu chao đi chao lại trên mâm bễ...", "Một con hải âu bay ngang là là nhịp cánh..."

Mùa thu - mùa của bão tố, vậy ,mà lúc này đây - mặt biển thật quá đổi bình yên. "Chiếc nahn" - hình ảnh mỏng manh như một chiếc lá và phải nhìn từ xa. Còn "Một con hải âu" lại nhìn từ một góc độ rất gần, nên rất rõ. Một: là chiếc nahn mùa thu; một nữa là hải âu - là dấu hiệu của điềm lạnh (vì hải âu vốn báo hiệu sự bình yên). Chúng xuất hiện trong những động tác " chao đi chhao lại", "là là nhịp cánh" gợi cảnh tượng bình yên biết bao; làm cho bức tranh biển ấy vừa tĩnh lại vừa động. Những nét vẽ mỏng manh, thanh tú ấy như một dấu hiệu để khẳng định: Cảnh vật nơi đây dường như chưa từng đi qua bão tố, đã thật sự bình yên.

+Ở bức tranh sinh hoạt là nhộn nhịp của cảnh gánh nước, chuẩn bị cho những chuyến ra khơi. Điểm nhìn của tác giả là từ cái giếng nước ngọt - sự sinh hoạt hội tụ ở đây. Tác giả đã tả " Cái sinh hoạt của nó vui như một cái bến, đăm đăm mát nhẹ hơn mọi cái chợ trong đất liền..."

Ở đây ta bắt gặp một hình ảnh rất độc đáo " Lòng giếng vẫn còn rớt lại vài cái lá cam, lá quýt của trận bão vừa rồi quăng vào..." Hình ảnh thật sống động và thật là thú vị; sách bình giảng văn 6 đã viết:" Hình ảnh này để thừa nhận đây là một cái giếng có thực chứ không phải trong cổ tích..." Theo tôi hình ảnh này còn có một ý nghĩa nữa: Cái lá cam lá quýt ấy có vẻ như một nét tả bình thường nhưng lại đầy dụng ý của tác giả: Nhờ có nó - phải có nó - những chiếc lá ấy- mới là bằng chứng để minh chứng cho trận bão vừa đi qua. Còn nếu không, cuộc sống nơi đây diễn ra thanh bình, khẩn trương nhộn nhịp, hối hả, dường như không hề có dấu tích của bão tố. Sự sinh hoạt mau chóng hồi sinh ấy muốn nói với chúng ta điều gì? Dấu vết của bão tố còn đó mà người dân đảo như đã quên hẳn nó, nhịp sống lại mau chóng hồi sinh- phải chăng là một cánh rất khéo để tác giả khẳng định sức sống, sự lao động hăng say trong công cuộc xây dựng XHCN những năm 70 của người dân biển đảo Cô Tô. Mặt khác để khẳng định sức sống của chính họ - đã từng quen với bão tố thiên nhiên, bão tố cuộc đời - điềm tĩnh và bình thản trước nó. Điều này rất thật, rất hay và cũng giàu ý nghĩa. Đây là những gì mà Nguyễn Tuân muốn ca ngợi khi tới vùng đất phía Đông Bắc của Tổ quốc này để thực tế và sáng tác. Ta càng thấy rõ sức sống của quần đảo này - một sự trân trọng và triu mến của tác giả dành cho cảnh và người nơi đây.

- Một hình ảnh nữa cũng cần chú ý ở đây là cảnh" Chị Châu Hoà Mãn địu con, thấy nó dịu dàng, yên tâm như cái hình ảnh biển cả là mẹ hiền mớm cá cho lũ con lành...". Biển cả trong cảm nhận của nhà văn thật bao dung, hiền hậu,

không ai nghĩ rằng nó vừa trải qua giông tố, thịnh nộ. Lúc này đây biển thật hiền sau cơn bão, như lòng mẹ ấp ủ cho con vậy, hình ảnh thật cụ thể mà sáng tạo đã tô đậm cho cái không khí “đậm đà mát nhẹ” mà Nguyễn Tuân đã nhận định ở phần đầu : “*Cái giếng nước ngọt nó vui như một cái bến và đậm đà mát nhẹ hơn mọi cái chợ trong đất liền*”. Tất cả những chi tiết trên theo tôi nhà văn đã có dụng ý miêu tả để người đọc cảm nhận sự hồi sinh kỳ diệu của thiên nhiên và con người sau cơn bão chứ không phải là một thời điểm nào khác. Khẳng định sức sống của con người và cuộc sống nơi đây cũng là một cách để ngợi ca công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa ở Miền Bắc những năm 70; bởi vậy, những trang ký rất thực , kể tả chuyện mà thật vô cùng lý thú và lôi cuốn người đọc.

Một điều nữa theo tôi cũng cần lưu ý là cho học sinh nhận rõ thể loại của văn bản. Nếu không các em sẽ không phân biệt được đây là bài ký hay là bài văn miêu tả, nhất là là bài mở đầu cho thể loại này.

Muốn vậy, người dạy phải lưu tâm những chi tiết sau:

- "Ngày thứ năm trên đảo Cô Tô..."

- "... Ngày thứ sáu của tôi trên đảo Thanh Luân..."

- Anh hùng Châu Hoà Mãn; HTX Bắc Loan Đầu; Những địa danh: Vịnh Bắc Bộ, Tô Bắc, Tô Trung, Tô Nam...

Những tên gọi,cách chỉ thời gian, không gian này là có tính xác thực. Giáo viên có thể dẫn dắt học sinh để các em hiểu: Cái đẹp ấy vốn có trong cuộc sống nhưng hoàn hảo hơn qua cách nhìn, cách cảm nhận của nhà văn, từ đó để khái quát nên cái tài, cái tâm của tác giả.

Từ những suy nghĩ của bản thân như trên, tôi đã soạn một giáo án hoàn chỉnh như sau:

5.3 Giáo án minh hoạ

I – Mục tiêu bài học

1. Kiến thức :

a.Nội dung : Cảm nhận được vẻ đẹp sinh động, trong sáng của những bức tranh thiên nhiên và đời sống ở vùng đảo Cô Tô .Tình cảm của tác giả dành cho thiên nhiên và con người nơi đây.

b. Nghệ thuật : thấy được nghệ thuật và tài năng sử dụng ngôn ngữ của Nguyễn Tuân.

2. Kỹ năng :

- Rèn kỹ năng đọc ,cảm thụ, hiểu rõ hơn về thể loại kí.
- Biết cách tổng hợp kiến thức, nêu nhận xét, đánh giá...

3. Thái độ : -Giáo dục lòng yêu mến thiên nhiên, cuộc sống, mở rộng ra là lòng yêu nước.

4.Tích hợp :

- Tích hợp liên môn Lịch sử, Địa Lí, Giáo dục công dân, Mỹ thuật....

5.Phát triển năng lực :

- Năng lực giao tiếp Tiếng Việt (nghe, nói,đọc, viết)
- Năng lực hợp tác , phản biện
- Năng lực cảm thụ , thẩm mỹ
- +Nhận ra giá trị thẩm mỹ
- +Cảm nhận rung động trước cái đẹp.

II.Phương pháp :

- Phân tích, bình giảng,đàm thoại
- Nêu vấn đề, tạo tình huống, thảo luận nhóm...

III.Sự chuẩn bị của giáo viên và học sinh ;

- Thiết kế bài giảng bằng phần mềm Power Point
- Yêu cầu học sinh soạn bài, có kiểm tra đánh giá.

IV.Bài mới

1.Vào bài mới

| Hoạt động của thầy và trò | Nội dung bài học |
|--|--|
| ? GV: Dựa vào chú thích (★) SGK trang 90 và phần tự tìm hiểu thêm của các con về tác giả, các con hãy giới thiệu một vài nét về tác giả Nguyễn Tuân? | I/ <u>Đọc – tìm hiểu chú thích :</u> <u>1. Tác giả :</u> (SGK/66) |

(Phương pháp: hoạt động nhóm

- GV nêu câu hỏi: Hãy giới thiệu một vài nét về tác giả Nguyễn Tuân?
- Các nhóm cùng quan sát kết quả của nhau và bổ sung ý kiến.
 - Nguyễn Tuân rất giàu lòng yêu nước và tinh thần dân tộc (yêu tiếng mẹ đẻ, yêu những kiệt tác văn chương cổ điển, yêu âm nhạc dân gian, yêu thiên nhiên ...).
 - Nguyễn Tuân rất tài hoa, ông am hiểu nhiều ngành nghệ thuật và vận dụng sự am hiểu đó để sáng tác văn chương rất độc đáo.
 - Sự nghiệp văn chương của ông để lại rất phong phú, độc đáo và tài hoa.(Chiếu slides một số tác phẩm chính của Nguyễn Tuân và đoạn video clip về tác giả Nguyễn Tuân)
- HS theo dõi đoạn video tư liệu về tác giả Nguyễn Tuân.
- GV: Hướng dẫn HS cách đọc đoạn trích:
- GV đọc 1 đoạn sau đó gọi ít nhất 2 HS đọc VB.
? GV: Con hãy nêu thể loại, vị trí của đoạn trích?
Trong bài ký rất nhiều lần tác giả kể, tả ngôi thứ nhất, chứng tỏ điều gì?
HS trả lời.
GV chốt kiến thức: Vị trí ấy chứng tỏ:
 - Người viết có mặt khắp nơi.
 - Kể, ghi chép những điều tai nghe mắt thấy.
- *GV chiếu các Slides về hình ảnh các chú thích :
 - Cô Tô: Giới thiệu đoạn video clip về cảnh đảo Cô Tô.
 - Giã đôi:
 - Đá đầu sư:
 - Ngấn bể:

2. Tác phẩm

a. Thể loại: Kí

b. Vị trí đoạn trích: Nằm ở phần cuối của bài kí Cô Tô.

c. Chú thích:

3. Bố cục:

3 phần:

- Đoạn 1:

Từ đầu ... “ở đây” → Toàn cảnh

- Hải sâm:
 - Cá hồng:
- ? GV: Theo con có thể chia văn bản Cô Tô làm mấy phần? Nêu nội dung chính từng phần?
- HS trả lời.
 - GV có thể khái quát hóa bằng sơ đồ trên máy chiếu

Hoạt động 3: Tìm hiểu chi tiết

Mục tiêu: HS hiểu, cảm thụ được giá trị nội dung và nghệ thuật tác phẩm.

Phương pháp: Vấn đáp tìm tòi; thuyết trình; đọc sáng tạo tái hiện hình tượng.

Thời gian: 20 phút.

- GV chuyển ý: Phân tích văn bản theo bố cục:
 - + Tiết 103: Quang cảnh Cô Tô sau cơn bão.
 - + Tiết 104: Hai phần còn lại
- ? GV: Bức tranh thiên nhiên Cô Tô được tác giả ghi lại vào thời điểm nào? Vào thời điểm đó Cô Tô có gì đặc biệt?
- HS trả lời.
- => GV bình: Một thời điểm cụ thể chính xác đó là đặc điểm của thể ký.

Đây là một khoảnh khắc bình yên khi cơn bão đã đi qua. Tại sao tác giả lại chọn thời điểm này để tả về thiên nhiên Cô Tô, qua phần tìm hiểu tiếp theo ta sẽ lý giải.

? GV: Tác giả đã chọn vị trí nào để quan sát và miêu tả vẻ đẹp của đảo Cô Tô? Vị trí quan sát đó có tác dụng như thế nào?

- HS trả lời: Vị trí quan sát: trên nóc đồn.

Tác dụng: dễ bao quát toàn cảnh biển đảo Cô Tô.

? GV: Vẻ đẹp trong sáng của đảo Cô Tô sau khi trận bão đi qua đã được miêu tả như thế nào? Con hãy tìm các từ ngữ, hình ảnh diễn tả vẻ đẹp ấy trong đoạn đầu của bài?

- HS : Bầu trời “trong sáng”, cây “xanh mượt”,

Cô Tô với vẻ đẹp trong sáng sau khi trận bão đã đi qua.

- Đoạn 2:

“Mặt trời...nhịp cánh” → Cảnh mặt trời mọc trên biển.

- Đoạn 3:

Còn lại. → Cảnh sinh hoạt trên biển.

II/ Đọc – tìm hiểu văn bản:

1. Toàn cảnh Cô Tô sau cơn bão:

- **Thời gian:**

+ Ngày thứ năm trên đảo

+ Cô Tô sau cơn bão

- **Điểm nhìn quan sát:** trên nóc đồn

- **Vẻ đẹp của đảo Cô Tô:**

+ Trong trẻo, sáng sủa.

nước biển “lam biếc”, cát “vàng giòn”, cá nặng lưới..

?GV: Con có nhận xét gì về việc sử dụng từ ngữ (đặc biệt là các tính từ), hình ảnh diễn tả vẻ đẹp của đảo Cô Tô?

- Hs nêu nhận xét:

?GV: Tác giả còn sử dụng biện pháp tu từ nào nữa? Có gì độc đáo trong cách sử dụng ấy?

HS phát hiện: Ẩn dụ “vàng giòn”: Ẩn dụ chuyển đổi cảm giác. → Cảm nhận được sắc vàng - khô đến độ giòn của cát - một màu sắc ấm nóng và khoẻ khoắn.

?GV: Thông thường khi cơn bão đi qua, người ta thường nhận thấy sự đổ nát, tàn phá của nó. Ở bài ký này, qua các cảm nhận của nhà văn con có nhận thấy điều đó không?

- Hs trả lời.

?GV: Qua việc miêu tả của tác giả con hình dung như thế nào về Cô Tô sau trận bão

- HS nêu cảm nhận.

- GV bình chốt: Cách dùng từ (tính từ, cụm tính từ) có tính gọi tả cao kết hợp các từ chỉ mức độ để diễn tả ý nghĩa tiếp diễn tăng tiến làm cho người đọc hình dung được **khung cảnh bao la và vẻ đẹp tươi sáng, của vùng đảo Cô Tô**. Thông thường khi cơn bão đi qua, người ta thường nhận thấy sự đổ nát, tàn phá của nó. Riêng ở bài ký này, qua các cảm nhận của nhà văn ta không nhận thấy điều đó; **Thâm chí cảnh vật lại hiện lên như mang một sắc thái mới, tinh khôi, quang đãng như vừa được gột rửa, thay áo mới; cảnh vật bừng lên trong những nét đẹp đầy sức sống, như một cuộc hồi sinh kỳ diệu cho ta thấy Cô Tô đã đẹp nhưng giờ đây - sau cơn bão - nó lại hồi sinh nhanh chóng trong một sức sống mãnh liệt, cứ như là một phép màu nhiệm.**

=> Thời khắc mà những sắc màu thiên nhiên thể

+ Bầu trời cũng trong sáng.

+ Cây cối xanh mượt,

+ Nước biển lam biếc, đậm đà.

+ Cát vàng giòn.

+ Cá nặng lưới.

| | |
|---|---|
| <p>hiện rõ nhất, ấn tượng nhất, ngòi bút tài hoa của tác giả bộc lộ rõ nhất.</p> <p>Từ bức tranh này chắc con đã hiểu vì sao tác giả lại chọn tả Cô Tô sau cơn bão?</p> <p>=> Chọn được vị trí quan sát thích hợp (trên cao) và chỉ chọn vài chi tiết tiêu biểu để tả đã làm nổi bật được đối tượng cần tả. (Tích hợp văn miêu tả).</p> <p>? GV: Con hãy phát hiện câu văn bộc lộ trực tiếp tình cảm của tác giả khi ngắm toàn cảnh Cô Tô?</p> <p>- HS phát hiện câu văn bộc lộ trực tiếp tình cảm của tác giả: “<i>Cảm thấy yêu mến như bao....mùa sóng ở đây</i>”</p> <p>GV: <i>Tác giả đã có cảm nghĩ gì khi ngắm toàn cảnh Cô Tô? Qua đó con hiểu gì về tình cảm của tác giả.</i></p> <p>Khái quát bằng sơ đồ tiêu kết của bài .</p> | <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; display: inline-block;"> Cảnh biển Cô Tô </div> <ul style="list-style-type: none"> — Trong trẻo, tươi sáng — Sức sống mãnh liệt. — Sự hồi sinh kỳ diệu <p>→ Tác giả yêu mến, gắn bó gần gũi như với quê hương</p> |
|---|---|

Chuyên tiết 104

| Hoạt động của giáo viên | HDHS | Nội dung cần đạt |
|--|---|---|
| Hoạt động 1 : Hướng dẫn học sinh tìm hiểu cảnh mặt trời mọc trên biển | | 2. Cảnh mặt trời mọc trên biển đảo Cô Tô |
| <p>GV gọi hs đọc đoạn 2 trong văn bản .</p> <p>? Tác giả chọn điểm nhìn miêu tả ở đâu ? Việc lựa chọn điểm nhìn này có tác dụng gì ?</p> <p>- Nơi tận cùng của mũi đảo, đứng đó có thể quan sát cụ thể kĩ càng, tận mặt chiêm ngưỡng cảnh mặt trời mọc đồng thời cho ta thấy tâm thế của người nghệ sĩ khao khát sẵn sàng tìm đến tận cùng cái đẹp của thiên nhiên.</p> <p>? Quá trình đi ngắm mặt trời đã diễn ra như thế nào? Nhận xét về quá trình đó?</p> <p>- Dậy sớm (từ canh tư) ra thầu đầu mũi đảo, ngòi “rình” mặt trời .</p> | <p>Hs đọc</p> <p>Hs suy nghĩ trả lời</p> <p>Hs trình bày ý kiến cá nhân.</p> <p>_ hs suy nghĩ</p> | <p>a.Sự chuẩn bị của tác giả :</p> <p>- Điểm nhìn : trên đá đầu su, tận cùng mũi đảo.</p> <p>-Cách quan sát: dậy từ sớm,từ canh tư→ ra tảng đá đầu su→ “rình” mặt trời.</p> <p>→ Công phu , tỉ mỉ</p> |

| | | |
|--|---|--|
| <p>- Sự chuẩn bị kì công tỉ mỉ của NT</p> <p>GV: Nói về việc đi ngắm mặt trời mọc trên biển, Nguyễn Tuân đã dùng cụm từ “<i>rình mặt trời lên</i>”. Theo giải nghĩa thì “<i>rình</i>” là động từ chỉ hành động quan sát một cách kĩ, kín đáo để thấy sự xuất hiện của sự vật, sự việc.</p> <p>? Tại sao Nguyễn Tuân không dùng từ “ngắm” hay “trông” mà lại dùng từ “rình”?</p> <p><i>GV chốt :</i> Từ “<i>rình</i>” cũng là ngắm nhìn, nhưng ngắm nhìn bằng tất cả sự trông đợi thích thú, nóng lòng háo hức, xen lẫn sự tò mò như muốn khám phá những điều bí mật của thiên nhiên mà con người chưa khám phá hết .Chỉ một từ “<i>rình</i>” nhưng cho thấy được tài năng, sự tài hoa trong nghệ thuật ngôn từ của Nguyễn Tuân.Đó là lý do vì sao người ta gọi Nguyễn Tuân là bậc thầy ngôn ngữ, mọi từ ngữ của ông đều tinh hoa,sâu sắc.</p> <p><i>Chuyển:</i> Và mặt trời lên với một vẻ đẹp diệu kì lên như đèn đáp cho công sức của nhà văn, thoả mãn khát khao tìm kiếm cái đẹp của Nguyễn Tuân.</p> <p><i>Mặt trời mọc theo trình tự :trước khi mặt trời , trong khi mặt trời mọc sau khi mặt trời mọc.</i></p> <p>? Tìm chi tiết nhà văn miêu tả cảnh Cô Tô trước khi mặt trời mọc? em có cảm nhận gì về chi tiết “ <i>chân trời ngấn bể sạch như tấm kính lau hết bụi</i>”?</p> <p><i>Gv bình :</i>Mặt trời bừng lên trong một không gian thật mới lạ : <i>chân trời ngấn bể sạch như tấm kính lau hết mây hết bụi... thật khó thể tin rằng trận bão vừa quét qua</i></p> | <p>trả lời theo ý kiến của mình</p> <p>HS nghe</p> <p>Hs trả lời</p> <p>HS trả lời. (chân trời, ngấn bể sạch như tấm kính lau hết mây hết bụi</p> <p>Hs : hình ảnh so sánh</p> <p>Vẻ đẹp trong sáng, tinh khôi của cảnh Cô Tô sau cơn bão.</p> <p>Hs suy nghĩ trả lời</p> <p>Hs trả lời</p> | <p>b.Cảnh mặt trời mọc :</p> <p>-Trước khi mặt trời mọc : Chân trời ngấn bể sạch như tấm kính lau hết mây hết bụi.</p> <p>- Mặt trời mọc : + nhú lên dần dần + tròn trĩnh, phúc hậu như quả trứng thiên nhiên đầy đặn + y như mâm lễ phẩm tiến ra từ bình minh *Nghệ thuật : hình ảnh so sánh, nhân hoá, ẩn dụ, từ ngữ miêu tả, giàu sắc thái biểu cảm. → Bức tranh cảnh mặt trời mọc trắng lẹ, rực rỡ, trong trẻo. -Hình ảnh “chiếc nhạn”,”chim hải âu’ →</p> |
|--|---|--|

| | | |
|---|--|---------------------------------------|
| <p><i>Cô Tô bởi vẻ đẹp của Cô Tô vẫn vẹn nguyên, trong sáng và tinh khôi , trận bão mang theo những giông tố quét sạch hết “mây” hết “bụi” trên bầu trời ,để rồi vàng dương xuất hiện giữa khung cảnh trong trẻo tinh khôi ấy.</i></p> <p>?Tìm những chi tiết miêu tả hình ảnh mặt trời mọc?biện pháp nghệ thuật tác giả sử dụng trong đoạn văn này? Tác dụng?</p> <p>Gv nói kết hợp chiếu máy vào các từ ngữ, biện pháp nghệ thuật.</p> <p><i>Mặt trời “nhú dần lên”, “rời lên cho kì hết” cho người đọc cảm nhận thấy bước đi chậm chạp của thời gian trong sự nín thở hồi hộp của tác giả.</i></p> <p><i>Rồi mặt trời mọc “tròn trĩnh phúc hậu” biện pháp nhân hoá, tính từ được đặt ở đầu câu càng nhấn mạnh dáng vẻ thần thái kì vĩ của mặt trời.</i></p> <p><i>Đoạn văn ngắn với dày đặc những từ láy, tính từ gợi hình, gợi cảm : “lòng đỏ” “hồng hào” “thăm thẳm”, ”mâm bạc”” màu ngọc trai nước biển ửng hồng”....</i></p> <p><i>Đặc biệt hai hình ảnh so sánh rất đẹp đặc sắc :</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Tròn trĩnh phúc hậu như lòng đỏ một quả trứng thiên nhiên đầy đặn → hình ảnh so sánh chính xác, nó khiến một sự vật kì vĩ to lớn trở nên gần gũi quen thuộc .</i> - <i>Mặt trời như một quả trứng khổng lồ được đặt trên mâm bạc “màu ngọc trai nước biển ửng hồng”, đó là mâm lễ phẩm tiến ra từ trong bình minh...những người chài lưới trên muôn thủa biển đông → hình ảnh so sánh thể hiện sự am hiểu sâu sắc về</i> | <p>Hs trả lời</p> <p>Hs thảo luận nhóm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhóm 2 người - Thời gian : 1 phút. <p>Hs suy nghĩ</p> | <p>gợi vẻ đẹp thanh bình , yên ả.</p> |
|---|--|---------------------------------------|

| | | |
|--|----------------|--|
| <p><i>cuộc sống của con người miền biển của NT. Các em ạ, mỗi người dân miền biển khi ra khơi họ không chỉ ước mong một con thuyền đầy cá, mà còn là cả sự bình an trở về của những người thân yêu. Vì vậy mà họ không chỉ coi biển là một sự vật, mà với họ biển lớn lao hơn, biển trở thành vị thần trong đời sống tâm linh mỗi con người nơi đây. Bởi thế Nguyễn Tuân đã ví cảnh mặt trời mọc mà thiên nhiên ban tặng cho con người như một mâm lễ phẩm ,uy nghiêm, thiêng liêng để dâng lên thần biển , mừng cho sự an lành, “trường thọ” của những người dân chài lười trên “muôn thưở biển Đông”.</i></p> <p><i>Em cảm nhận gì về vẻ đẹp bức tranh mặt trời mọc?</i></p> <p><i>Chuyển : Nhà văn khép lại cảnh mặt trời mọc bằng một hình ảnh “vài chiếc nhạn mùa thu chao đi chao lại ,trên cái mâm bẽ sáng dần lên chất bạc nén”,”một con hải âu là là nhịp cánh” .Tại sao nhà văn lại kết thúc cảnh mặt trời bằng chi tiết “ chiếc nhạn”, “chim hải âu”? Em hiểu điều gì về dụng ý của tác giả?</i></p> <p><i>GV : Một “chiếc nhạn”mong manh, “chao đi chao lại”, “một cánh chim hải âu bay là là”trên mặt biển buổi bình minh ,hình ảnh giản dị nhưng nó lại là mong mỏi của những người dân trên biển sau những ngày bão tố.Cánh chim hải âu báo sự yên bình trên biển cả, báo hiệu cuộc sống êm ả trở lại sau những ngày giông tố khắc nghiệt.Nguyễn tuân để hình ảnh “ chiếc nhạn”, “ cánh chim hải âu” để khép lại cảnh mặt trời mọc như muốn khẳng định sự bình yên và trường tồn của đảo Cô Tô,</i></p> | <p>trả lời</p> | |
|--|----------------|--|

| | | |
|--|--|--|
| <p><i>sự kiên cường vững chãi của thiên nhiên giữa bão tố khốc liệt ngoài biển khơi .</i></p> <p>Đoạn văn miêu tả cảnh mặt trời mọc trong bài kí Cô Tô là đoạn văn xuất sắc nhất về tả cảnh của văn học việt nam , sau khi cảm nhận cái hay cái đẹp của đoạn văn em học được điều gì khi miêu tả cảnh?</p> <p><i>GV chốt phương pháp miêu tả cảnh.(chiếu đoạn văn trên máy)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Chọn đối tượng miêu tả (số lượng câu văn miêu tả đối tượng trong đoạn văn) - Trình tự miêu tả(trình tự thời gian) - Sử dụng từ ngữ hình ảnh : hình ảnh so sánh, tính từ, từ ngữ biểu cảm.. - lựa chọn hình ảnh đặc sắc của đối tượng : chiếc thuyền, chim hải âu.. <p>Gv: Tình yêu của ông không chỉ dành cho thiên nhiên Cô Tô, mà đối với cuộc sống lao động, sinh hoạt của những con người nơi đây cũng mang lại cho ông những cảm xúc đặc biệt (chuyển ý mục 3).</p> | | |
| <p>Hướng dẫn học tìm hiểu mục 3</p> | | <p>3.Cảnh sinh hoạt và lao động vào buổi sáng sớm trên đảo</p> |
| <p>Hs đọc đoạn 3 : “Khi mặt trời đã lên một vài con sào.....hình ảnh biển cả là mẹ hiền mớm cá cho lũ con lành”.</p> <p>? Tác giả miêu tả cảnh lao động và sinh hoạt trên đảo tập trung vào địa điểm nào ? Tại sao tác giả chọn địa điểm đó ?</p> <p><i>Gv chốt : cái giếng nước ngọt giữa biển khơi, xung quanh là bốn bề nước mặn,thế nên nó quý giá, tinh khiết là sự sống của hòn đảo, trung tâm của cuộc sống con</i></p> | <p>Hs trả lời</p> <p>Tìm phát hiện</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm : cái giếng nước ngọt ở ria đảo – linh hồn của đảo - Cảnh sinh hoạt và lao động : + người đến tắm, đến |

| | | |
|---|---|---|
| <p>người nơi đây. Một lần ta lại thấy sự tinh tế của Nt khi chọn điểm nhìn này bởi từ cái giếng mới có thể quan sát hết những hoạt động sinh hoạt của người dân trên đảo.</p> <p>? Em hãy tìm những chi tiết miêu tả cảnh sinh hoạt và lao động của người dân trên đảo? nhận xét về cảnh đó?</p> <p>Thảo luận :</p> <p>?Em có cảm nhận gì về hình ảnh “Chị Châu Hoà Mãn địu con ,thấy nó dịu dàng và yên tâm như cái hình ảnh biển cả là mẹ hiền mớm cá cho lũ con lành?</p> <p>Hình ảnh so sánh: -Gợi liên tưởng tương đồng giữa mẹ với biển cả bao la và hình ảnh mẹ ôm ấp địu con ,che chở cho con giống như biển cả đại dương che chở cho lũ cá trong lòng mình → ta liên tưởng tới sự che chở của biển cả giành cho con người.Biển cả với con người vừa là nỗi sợ hãi trong những cơn giông tố nhưng khi bão tan biển lại dịu dàng che chở nuôi dưỡng con người trong thực tại và tương lai. -Gợi một cuộc sống êm ả yên bình ,ấm áp đậm đà tình người nơi núi đảo xa xôi.</p> <p>Gv nói :chúng ta hãy trở lại với nhận định trong đầu đoạn văn của Nguyễn Tuân:”Cái giếng nước ngọt ở rìa một hòn đảo giữa bể ,cái sinh hoạt của nó vui như một cái bến và đậm đà hơn mọi cái chợ trong đất liền”,sau khi tìm hiểu toàn bộ cảnh sinh hoạt của con người trên đảo em hãy làm sáng tỏ nhận định này của NT cho cô?</p> <p>HS suy nghĩ trả lời (câu hỏi cho hs khá giỏi)</p> | <p>chi tiết</p> <p>Hs thảo luận nhóm nhỏ. Trình bày kết quả tl</p> <p>Hs trả lời</p> <p>Hs quan sát trên máy và cảm nhận</p> | <p>gánh và mức nước. + các thuyền chờ đồ nước ngọt. + thùng, cong gánh nối tiếp đi đi về về. + anh Châu Hoà Mãn quây nước bên bờ giếng. + chị Châu Hoà Mãn địu con.</p> <p>Nghệ thuật : so sánh, nhân hoá, điệp từ</p> <p>*Nghệ thuật : so sánh, nhân hoá, điệp từ.. → khung cảnh tấp nập, khẩn trương, thanh bình, gợi không khí đậm đà, mát nhẹ.</p> |
|---|---|---|

| | | |
|--|--|--|
| <p><i>Giáo viên chốt ý</i> :Cái giếng nước ngọt là trung tâm là linh hồn của đảo, được NT nhận định nó “vui” bởi nó chứa đựng trong đó nhịp sống hối hả yên bình của con người : người đến “tắm”, đến “gánh”, đến “chờ đò”, đến “quây”, “các công các ang đi đi về về”...nhộn nhịp vui vẻ, không những thế cái giếng còn đem đến cảm nhận “đậm đà mát nhẹ” bởi tình cảm nồng ấm mát nhẹ của con người trong sớm mai nơi núi đảo, hình ảnh chị Châu Hoà Mãn địu con vừa dịu dàng vừa ấm áp như càng tô đậm thêm cho cái đậm đà mát nhẹ ấy.Cảnh sinh hoạt và lao động buổi sáng trên đảo thật đẹp mà dung dị nhưng nó chứa đựng trong đó cả một sức sống tiềm tàng mãnh liệt của những con người nơi biển đảo Cô Tô- những con người kiên cường bám trụ nơi hải đảo thiêng liêng của tổ quốc để giữ vững biển trời quê hương .</p> <p>?Qua toàn bộ văn bản em cảm nhận gì về con người NT?</p> <p>GV: <i>Nguyễn Tuân yêu thiên nhiên, yêu biển cả như máu thịt và thấy gần gũi, thân quen đối với những con người nơi đây → ông thể hiện tình cảm chân thành, tha thiết với cảnh và người vùng biển đảo Cô Tô.</i></p> <p>Qua bài học ngày hôm nay em cảm nhận gì về tình yêu đối với biển đảo , quê hương?</p> <p><i>Tình cảm học sinh : say mê với vẻ đẹp thiên nhiên → tự hào trước cảnh đẹp của quê hương đất nước.</i></p> <p><i>Cảm phục với những con người nơi biển đảo → kính trọng biết ơn những người sẵn sàng hi sinh, ngày đêm bám biển để bảo vệ biển cả quê hương.</i></p> | <p>Hs rút ra cảm nhận về con người NT</p> <p>Hs trình bày cảm nhận</p> <p>Hs nghe cảm nhận</p> | |
|--|--|--|

| | | |
|---|---------------------|--|
| <p>→ Tình yêu đối với quê hương đất nước và trách nhiệm của mỗi cá nhân. Chiếu hình ảnh biển đảo</p> | | |
| <p>Khái quát sơ đồ trên máy ? Em học tập được gì về nghệ thuật miêu tả của Nguyễn Tuân qua văn bản Cô Tô ?</p> <p>? Em hãy khái quát nội dung văn bản đã học ?</p> <p>Hs đọc ghi nhớ.</p> | <p>Hs trình bày</p> | <p>III - Tổng kết</p> <p>1. Nghệ thuật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Miêu tả tinh tế, chính xác. - Ngôn ngữ điêu luyện. - Hình ảnh so sánh độc đáo. - Cảm xúc chân thành, tha thiết. <p>2. Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiên nhiên tươi đẹp, đầy sức sống. - Cuộc sống sinh hoạt rộn ràng, bình yên của con người vùng đảo Cô Tô. <p>* Ghi nhớ : sgk/91</p> |

4. **Củng cố - Luyện tập** :

Viết đoạn văn miêu tả cảnh mặt trời mọc.

5. **Dặn dò** :

- Chỉ ra và phân tích một hình ảnh em thích nhất trong văn bản Cô Tô.
- Chuẩn bị bài sau.

6. Hiệu quả của đề tài:

- Sau khi áp dụng những kinh nghiệm trên đây vào bài giảng, tôi nhận thấy học sinh cả lớp rất ham thích khám phá tác phẩm: Đặc biệt là đã tạo ra được những tình huống có vấn đề để học sinh trao đổi, thảo luận.

- Bởi vậy: Giờ học sôi nổi hơn. Số học sinh tham gia thảo luận nhiều hơn hẳn (2/3 số học sinh muốn xây dựng bài cho một lần thảo luận). Có nhiều ý kiến hay - không còn hiện tượng học sinh lơ đãng hoặc nói chuyện riêng như trước. Học sinh thích thú vì tự tìm ra được vấn đề mà không lệ thuộc vào các tài liệu như trước. Nhờ đó mà kích thích được sự chủ động sáng tạo của học sinh.

sau một thời gian dài (đến ôn tập cuối năm), kiểm tra lại các em vẫn có ấn tượng sâu đậm về tác phẩm. Và đặc biệt, cách khai thác này cũng đã được đồng nghiệp ủng hộ và đồng tình.

+ Kết quả cuối cùng phải đạt là học sinh cảm nhận được vẻ đẹp thiên nhiên rất tinh khôi, tráng lệ, sự sinh hoạt rộn ràng tấp nập bình yên vào một thời điểm độc đáo: khi bão vừa đi qua; thấy được tính chân thực của những trang ký.

+ Đồ dùng học tập nên có chân dung và những bút danh đầy hóm hỉnh của Nguyễn Tuân; có bảng phụ ghi những chi tiết đặc sắc cho học sinh khắc sâu hơn kiến thức.

III. LỜI KẾT LUẬN

Trên đây là một số phương pháp và kết quả cùng những bài học kinh nghiệm mà tôi rút ra từ các giờ học về tác phẩm Cô Tô của Nguyễn Tuân. Những biện pháp đã được áp dụng trong bài dạy tôi thấy đạt kết quả như mình mong muốn, vậy tôi cũng xin mạnh dạn trình bày. Tuy nhiên, chắc chắn phương pháp ấy là tốt với tôi nhưng chưa hẳn đã tốt với người khác, vì vậy tôi mong được sự trao đổi chân tình và nghiêm khắc của đồng nghiệp.

PHÒNG GIÁO DỤC QUẬN ĐỒNG ĐA

M□ SKKN

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

**LỰA CHỌN CHI TIẾT TIÊU BIỂU TRONG GIẢNG DẠY
VĂN BẢN KÍ CÔ TÔ**

Lĩnh vực: Ngữ Văn

Cấp học : THCS

Giáo viên: Nguyễn Bích Ngọc

Năm học: 2015 - 2016

